

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2021/HS-ST
Ngày: 10-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Anh Tuấn.

Bà Phạm Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 235/2021/TLST-HS ngày 20-8-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2021/QĐXXST-HS ngày 30-8-2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Thị Thu H** - sinh năm 1972 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 49 đường C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm T, xã A, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quý G (đã chết) và bà Bùi Thị H1; có chồng Đoàn Anh D (đã chết) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13-9-2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11-6-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20-6-2021 cho đến nay Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Đoàn Văn Đ, ông Đào Bắc H2 (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11-6-2021, tổ công tác Công an phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 49 đường Q, phường N, thành phố Đ phát hiện Nguyễn Thị Thu H điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18F6-8217 một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H tự giác giao nộp từ tay trái của H cho tổ công tác 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng. Tổ công tác đã thu giữ, mở kiểm tra bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai đó là gói Heroine). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa H và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường Vị Hoàng lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của H chiếc xe máy biển kiểm soát: 18F6-8217 (đã cũ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 799/GĐKTHS ngày 16-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Thu H được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, có khối lượng 0,157 gam (không phẩy một năm bảy gam).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thị Thu H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, đồng thời khai nhận về nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 12 giờ ngày 11-6-2021, Nguyễn Thị Thu H điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18F6-8217 một mình từ nhà đến khu vực đèn B, xã P, thành phố Nam Định gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đứng ở ven đường 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng. H cầm gói ma túy vừa mua trên tay trái rồi điều khiển xe máy đi về để tìm nơi sử dụng. Khi H đi đến khu vực trước cửa số nhà 49 đường Q, phường N, thành phố Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Thu H và chiếc xe máy biển kiểm soát: 18F6-8217, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 238/CT-VKSTPNĐ ngày 18-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Thu H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề

ngợi Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thu H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11-6-2021, Nguyễn Thị Thu H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực trước cửa số nhà 49 đường Q, phường N, thành phố Nam Định. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ là 0,157 gam nên bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H là đối tượng có nhân thân xấu đã một lần bị đưa ra xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật, nên cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chỉ xử phạt bị cáo ở mức giữa của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị Thu H tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thu H là vật Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 02 năm tù (hai năm tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11-6-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-8-2021).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

